

Số: /BC-SNN

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Tổng kết việc thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp

Thực hiện Văn bản số 7212/UBND-NC₂ ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh về việc báo cáo tổng kết việc thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ DÂN CHỦ TRỰC TIẾP

1. Đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội thuận lợi, khó khăn tác động đến việc thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp của công dân

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng nhiệm vụ, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về: Nông nghiệp, lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; chất lượng an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; về các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Sở có 5 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 7 chi cục Quản lý nhà nước, 10 đơn vị sự nghiệp công lập. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức được quy định tại Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND tỉnh.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn luôn bám sát định hướng, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh để chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ. Thời gian qua, việc thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp diễn ra trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, đồng thời cũng gặp nhiều khó khăn, thách thức đan xen: tác động của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến phức tạp, các loại dịch bệnh nguy hiểm xuất hiện, hậu quả nặng nề sau dịch Covid 19; suy thoái kinh tế toàn cầu, thị trường tiêu thụ khó khăn, giá bán nhiều hàng hóa nông sản giảm mạnh đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp... Tuy vậy, được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, cùng với những chủ trương kịp thời, sát đúng; sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả của các sở, ban, ngành và cấp ủy, chính quyền các địa phương; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong toàn Sở luôn nỗ lực phấn đấu với trách nhiệm cao, công tác tham mưu, giải quyết công việc được nâng lên; cải cách thủ tục hành chính, kỷ luật, kỷ cương tài chính từng bước được tăng cường, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương.

2. Công tác ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp.

Việc thực hiện Quy chế dân chủ luôn được Đảng bộ, Lãnh đạo và Ban Chấp hành Công đoàn các cấp quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo thực hiện. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng tổ chức quán triệt, triển khai các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng chính đồn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Trên cơ sở Nghị quyết số 02-NQ-TU ngày 12/5/2017 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Sở đã ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Sở, kiện toàn Ban chỉ đạo; quy chế hoạt động, văn bản phân công nhiệm vụ thành viên ban chỉ đạo, kế hoạch triển khai thực hiện; đồng thời, hàng năm thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, các đơn vị đã lấy ý kiến rộng rãi và kịp thời bổ sung, hoàn thiện, ban hành Quy chế dân chủ cơ sở ở đơn vị.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan theo định kỳ 6 tháng, năm báo cáo theo đúng nội dung và thời gian quy định.

Tại các cuộc họp giao ban Cơ quan hàng tháng, Lãnh đạo Sở thường xuyên phổ biến, quán triệt để công chức, viên chức và người lao động nắm vững và chấp hành tốt chủ trương đường lối đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan. Kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, quần chúng để định hướng tư tưởng, giải quyết tốt các vấn đề phát sinh.

Hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện và triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện đúng quy định. Phối hợp với Văn phòng tổ chức tuyên truyền, triển khai các văn bản về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị trong các cuộc họp giao ban, hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ DÂN CHỦ TRỰC TIẾP

1. Kết quả triển khai thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp

Trên cơ sở các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Đảng ủy, Lãnh đạo Sở chỉ đạo việc quán triệt và triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các cuộc họp Đảng bộ, giao ban Lãnh đạo hàng tháng, các cuộc họp Chi bộ, giao ban của các phòng.

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 120/KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất

lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế ở cơ sở”; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về “Thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”; Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ “Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Quyết định số 989-QĐ/TU ngày 05/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành hướng dẫn để các cấp ủy, tổ chức Đảng trong tỉnh tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Quy định 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban bí thư (khóa XII) về giám sát Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Nghiêm túc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong quản lý. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, các cá nhân trong Sở, phát huy dân chủ trong tổ chức hoạt động của cơ quan. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của cấp dưới trực tiếp trong việc thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao. Phối hợp với tổ chức công đoàn tổ chức hội nghị cán bộ, công chức mỗi năm một lần theo quy định của nhà nước.

Thực hiện các kế hoạch triển khai thực hiện về pháp luật dân chủ trực tiếp như Sở đã tham mưu báo cáo tổng kết thi hành Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân... Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân được Quốc hội khóa XIII ban hành ngày 25/6/2015.

Thực hiện tốt việc lấy ý kiến tham gia đóng góp xây dựng của các cá nhân hoặc các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan trước khi quyết định như: Chương trình công tác năm, Kế hoạch bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, các biện pháp tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng hàng năm, lề lối làm việc, thực hiện nội quy, quy chế trong cơ quan. Các báo cáo sơ kết, tổng kết theo định kỳ trong năm.

Bố trí nơi tiếp dân, thực hiện việc tiếp dân và tổ chức hòm thư góp ý, tiếp thu và giải quyết các ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công chức, viên chức giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân để nâng cao tinh thần, trách nhiệm trong thực thi công vụ, ngăn chặn tình trạng làm việc thiếu trách nhiệm, quan liêu, hách dịch trong đội ngũ công chức, viên chức. Thường xuyên công khai đúng quy định để công chức, viên chức, người lao động cơ quan biết, tham gia ý kiến và kiểm tra giám sát các nội dung như: các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ

đạo, điều hành của cấp trên có liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị; chương trình công tác hàng năm của cơ quan; kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, miễn nhiệm, hợp đồng làm việc, nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn, nâng ngạch, đánh giá xếp loại công chức viên chức, khen thưởng.

Thực hiện việc công khai các nội dung như: Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên, kế hoạch hàng năm của đơn vị, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm... trên thông qua các hình thức: niêm yết tại trụ sở cơ quan; thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; đăng tải trên Hệ thống quản lý văn bản Ioffice... và các hình thức khác phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan Sở.

Kịp thời ban hành hoặc sửa đổi các Quy chế cơ quan như: Quy chế hoạt động, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công, Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động và tập thể đơn vị thuộc Sở... cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo sử dụng tiết kiệm kinh phí được giao; ban hành các Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Kế hoạch phòng, chống tham nhũng tại Sở để nâng cao ý thức tiết kiệm kinh phí của cơ quan, ngăn chặn tình trạng tham nhũng, lãng phí trong đội ngũ CCVC.

Nhận thức được vai trò, ý nghĩa thiết thực của việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động tại địa phương, hầu hết công chức, viên chức đã học tập, nghiên cứu nắm vững và hiểu rõ mục đích, trách nhiệm của mình trong việc thực hiện Quy chế dân chủ và đã thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, ý thức dân chủ, tuân thủ chấp hành pháp luật của công chức, viên chức và người lao động được nâng lên.

2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, bất cập, hạn chế trong thi hành pháp luật về dân chủ trực tiếp và các văn bản hướng dẫn thi hành; nguyên nhân của tồn tại, hạn chế và giải pháp khắc phục trong quá trình thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp

Những khó khăn; hạn chế, bất cập

- Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của một số đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp đôi lúc chưa sâu sát, thiếu quyết liệt.

3. Cơ chế bảo đảm thực hiện quyền của nhân dân tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương và trung ương

Thực hiện đúng các quy định về quyền của nhân dân tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương và trung ương đặc biệt là trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

4. Vấn đề công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết, phản hồi ý kiến, kiến nghị phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân.

Về công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết, thực hiện theo Điều 40 Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018 của Quốc Hội.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thực hiện pháp luật về dân chủ trực tiếp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, báo cáo để Sở Nội vụ và UBND tỉnh xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quang Thọ